

Số: 129/2022/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 21 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, các khoản 1, 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 điều 6 và khoản 3 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 126/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Anh Dư Thanh B, sinh năm 1990

2/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: tổ 56, khu 6, phường C, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Dư Thanh B và chị Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên vào ngày 17/7/2017, nên hôn nhân giữa anh B và chị H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, anh B và chị H chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Hai bên gia đình đã cố gắng hòa giải cho mâu thuẫn của anh chị nhưng không có kết quả. Nay anh B và chị H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã hết và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh B và chị H. Xét thấy, việc anh B và chị H thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: anh Dư Thanh B và chị Nguyễn Thị H có 03 con chung là: Dư Nguyễn Phúc A, sinh ngày 17/02/2021, Dư Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 17/02/2021 và Dư Nguyễn Bình A, sinh ngày 17/02/2021. Nay ly hôn, vợ chồng thoả thuận: chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), anh B cấp dưỡng nuôi mỗi con 2.000.000 đ (hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2022 tới khi con chung đủ 18 tuổi. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Xét thấy, việc thoả thuận nêu trên của anh B và chị H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại các khoản 1, 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: anh Dư Thanh B và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc thoả thuận nêu trên giữa anh B và chị H là tự nguyện, phù hợp với quyền tự quyết định và định đoạt của đương sự quy định tại Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về lệ phí Tòa án: anh Dư Thanh B và chị Nguyễn Thị H thoả thuận anh B có nghĩa vụ nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 13/12/2022), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Dư Thanh B và Chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Dư Thanh B và chị Nguyễn Thị H có 03 con chung là: Dư Nguyễn Phúc A, sinh ngày 17/02/2021, Dư Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 17/02/2021 và Dư Nguyễn Bình A, sinh ngày 17/02/2021. Nay ly hôn, vợ chồng thoả thuận: chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi), anh B cấp dưỡng nuôi mỗi con 2.000.000 đ (hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2022 tới khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Dư Thanh B và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: anh Dư Thanh B và chị Nguyễn Thị H không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Dư Thanh B tự nguyện nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ đi số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí anh B đã nộp theo biên lai thu số 0001172 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Anh B đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *VKSND TP.Hạ Long;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Chi cục THADS TP.Hạ Long;*
- *UBND xã X;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Định**